

Số: **5796** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16** tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xử lý kết quả và tài sản hình thành (trừ tài sản trang bị) từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước đối với những nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt theo quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 và Quyết định số 42/2018/NĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4242/TTr-SKHCN ngày 07 tháng 11 năm 2023 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 6308/TTr-SNV ngày 16 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung ủy quyền

Ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt phương án xử lý kết quả và tài sản hình thành (trừ tài sản trang bị) từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước đối với những nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt theo quy chế quản lý

nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 và Quyết định số 42/2018/NĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018.

2. Xem xét, quyết định giá trị kết quả và tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại khoản 1 Điều này.

3. Quyết định thông báo công khai về việc giao quyền sở hữu kết quả cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP đối với những kết quả và tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Điều kiện ủy quyền

1. Bên ủy quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

a) Chịu trách nhiệm với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương về các nội dung đã ủy quyền.

b) Đảm bảo các nguồn lực cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền tại Điều 1.

2. Bên nhận ủy quyền: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tuân thủ quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan đến lĩnh vực được ủy quyền và các quy định khác của cơ quan có thẩm quyền; không được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được ủy quyền tại Quyết định này.

b) Thực hiện đúng nội dung đã được ủy quyền. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

c) Được sử dụng con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền.

d) Chuẩn bị, bảo đảm các nguồn lực để thực hiện tốt các nội dung được ủy quyền.

đ) Chấp hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra về các nội dung được ủy quyền.

Điều 3. Thời gian ủy quyền

Thời gian ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được ủy quyền cho các tổ chức, cá nhân được biết.

b) Tổ chức sắp xếp bộ máy, đảm bảo đầy đủ nguồn lực đáp ứng được nhu cầu thực hiện các nội dung ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và theo quy định của pháp luật.

c) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được ủy quyền gửi Sở Tài chính tổng hợp và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định (nếu có).

d) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

đ) Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc phải kịp thời có văn bản gửi các sở, ngành liên quan để phối hợp giải quyết hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành được sửa đổi, bổ sung có thay đổi về thẩm quyền giải quyết công việc thì thực hiện theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định điều chỉnh nội dung ủy quyền để đảm bảo phù hợp quy định về thẩm quyền của văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện các nội dung ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này.

3. Giám đốc Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bố trí dự toán kinh phí triển khai thực hiện theo quy định (nếu có).

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các sở, ngành Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/VT). 03.



CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi